

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong ngành Giáo dục

Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-BGD&ĐT ngày 07/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc phê duyệt Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 71/KH-SGD&ĐT ngày 04/3/2024 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 01/03/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần về việc triển khai Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục triển khai các quyết định, Chỉ thị, Chương trình, kế hoạch¹ của

¹ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, chiến lược, chương trình của Chính phủ chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm, góp phần “Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương”; Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1567/KH-BGDĐT ngày 11/12/2020 của Bộ GD&ĐT về triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020- 2025; Quyết định số 691/QĐ-BGDĐT ngày 11/03/2022 của Bộ GD&ĐT về thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 356/QĐ-BGDĐT ngày 03/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025”; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; Chương trình phối hợp số 03/CTrPH-BAC-BGDĐT ngày 22/01/2024 giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024-2030; Chương trình số 18/CTr/TU, ngày 05/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 15/KL/TW ngày 30/9/2021 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị (*Chỉ thị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới*); Kế hoạch số 76/KH-

Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ GD&ĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện và của ngành GD&ĐT về công tác phòng ngừa tội phạm (PNTP) và phòng, chống vi phạm pháp luật (VPPL) cho người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

2. Trang bị kiến thức, kỹ năng về PNTP, phòng, chống VPPL và nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên, nhà giáo và học sinh trong các nhà trường.

3. Tăng cường phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội, phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội tại các cơ sở giáo dục nhằm đẩy mạnh công tác PNTP, VPPL.

4. Huy động các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục.

5. Các đơn vị trường học tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo phối hợp với các cấp, các ngành trong triển khai tổ chức thực hiện PNTP và phòng, chống VPPL cho học sinh tại các cơ sở giáo dục.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PNTP và phòng, chống VPPL cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học.

3. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

4. Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về công tác PNTP và phòng, chống VPPL. Đổi mới nội dung, đa dạng hoá các hình thức PBGDPL, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật trong ngành giáo dục.

5. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, PNTP, VPPL.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác PNTP và phòng, chống VPPL.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời nhằm PNTP và phòng, chống VPPL.

(Chi tiết các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán được giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị và các cấp theo phân cấp quản lý tài chính hiện hành.

2. Nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trân trọng đề nghị Công an huyện, Phòng Văn hóa- Thông tin phối hợp thực hiện

a) Công an huyện

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, PNTTP và phòng, chống VPPL cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện.

b) Văn hóa- Thông tin

Sử dụng khai thác các ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác PNTTP và phòng, chống VPPL.

Xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác PNTTP và phòng, chống VPPL của người học đăng tải trên trang tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Giao bộ phận chuyên môn các bậc học phòng GD&ĐT

- Là đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác triển khai thực hiện Dự án tại các cơ sở giáo dục trực thuộc hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở GD&ĐT, Ủy ban nhân dân huyện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành trong triển khai tổ chức thực hiện PNTTP và phòng, chống VPPL.

3. Các đơn vị thuộc

Chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời bảo đảm các chỉ tiêu, giải pháp của Kế hoạch phù hợp với điều kiện của các đơn vị.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các đơn vị báo cáo sơ kết triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm trước ngày **13/12** đến năm 2025 (lồng ghép với báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 81/KH-PGDĐT ngày 20/5/2022 về thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030); báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra (nếu có) hoặc khi có yêu cầu về Phòng GD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Phòng GD&ĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện (đề báo cáo);
- Công an huyện (phối hợp);
- Phòng Văn hóa- Thông tin (phối hợp);
- Lãnh đạo, CV Phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Vnptioffice.
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Hồng Minh

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ và giải pháp chi tiết thực hiện Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trong ngành Giáo dục

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-PGDĐT ngày tháng 3 năm 2024 của Phòng GD&ĐT)

TT	Hoạt động	Chủ trì	Thời gian thực hiện
I	Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo phối hợp với các cấp, các ngành trong triển khai tổ chức thực hiện PNTP và phòng, chống VPPL cho học sinh tại các cơ sở giáo dục		
1	Thành lập, sát nhập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024
2	Lãnh đạo nhà trường tham mưu với tổ chức Đảng của cơ sở giáo dục (nếu có) ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về bảo đảm an ninh, trật tự hoặc lồng ghép trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo hằng năm	Các cơ sở giáo dục	Quý I hằng năm
3	Nhà trường ban hành kế hoạch phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự hằng năm và đăng ký phân đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”	Các cơ sở giáo dục	Quý I hằng năm
4	Thiết lập, công bố các kênh tiếp nhận những thông tin, phản ánh đề tư vấn, hỗ trợ, kịp thời giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường	Các cơ sở giáo dục	2024
5	Chỉ đạo công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 01 mô hình về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật có sự tham gia của các thành viên trong nhà trường	Các cơ sở giáo dục	Hằng năm
II	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PNTP và phòng, chống VPPL cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học		
1	Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học; Tuyên truyền về hậu quả, ảnh hưởng; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với người học	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025

2	Quản triệt trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
3	Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh	Các cơ sở giáo dục	2024-2025
4	Triển khai tài liệu truyền thông dành cho thành viên trong nhà trường và gia đình người học về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho người học; Xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của người học đăng tải trên trang tin điện tử, cổng thông tin điện tử của nhà trường, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội	Phòng GD&ĐT, nhà trường; Phòng Văn hoá-thông tin (đề nghị phối hợp)	2024-2025
5	Tổ chức cho người học tham gia mô hình, sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật của nhà trường	Các cơ sở giáo dục	2024-2025
III	Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục PNTP và phòng, chống VPPL vào chương trình và hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục		
1	Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
2	Tăng cường tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình đào tạo giáo viên	Các cơ sở giáo dục	2024-2025
3	Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá dành cho người học	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
IV	Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục về công tác PNTP và phòng, chống VPPL		
1	Lựa chọn tài liệu và tổ chức tập huấn hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện	Công an huyện (đề nghị phối hợp), các cơ sở giáo dục	2024-2025

V	Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan ban, ngành của địa phương trong công tác quản lý, PNTP, VPPL		
1	Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình người học trong công tác quản lý, giáo dục người học không phạm tội, vi phạm pháp luật, đặc biệt quan tâm đối với người học có hoàn cảnh đặc biệt	Các cơ sở giáo dục	2024-2025
2	Tổ chức ký cam giữa Nhà trường - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục phổ thông; Tổ chức ký cam giữa Nhà trường - Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của nhà trường - Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật ở các cơ sở giáo dục đại học	Các cơ sở giáo dục	Hằng năm
3	Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ GD&ĐT hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa nhà trường với công an địa phương	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
4	Phối hợp với công an địa phương tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm ở nhà trường có đủ điều kiện nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của người học tham gia phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ từ gia đình, cộng đồng dân cư và nhà trường. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hoạt động hiệu quả trong nhà trường	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
5	Các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương và nhà trường xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
VI	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao công tác PNTP và phòng, chống VPPL		
1	Sử dụng khai thác các ứng dụng, mạng xã hội phù hợp vào công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật	Phòng văn hoá-Thông tin (đề nghị phối hợp)	2024-2025
2	Triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin người học phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người học	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025

VII Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời nhằm PNTP và phòng, chống VPPL			
1	Triển khai các quy chế, quy định về quản lý người học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
2	Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật đối với nhà trường và người học	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024-2025
3	Thiết lập kênh thông tin và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất giữa nhà trường với cơ quan công an địa phương; giữa nhà trường với các cơ quan quản lý giáo dục các cấp	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024
4	Tổ chức sơ kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Dự án	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2024
5	Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Dự án đến 2025 và phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030	Phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục	2025
